

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/DS-PT

Ngày: 29-7-2019

V/v: “tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng về sức khỏe”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyền

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hoàng Dũng

Ông Nguyễn Chế Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Bà Đỗ Thị Hồng Nhi – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 255/2018/TLPT-DS ngày 21 tháng 12 năm 2018 về việc “*Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 32/2018/DS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 24/2019/QĐPT-DS ngày 07 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lương Thị S, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 78, Khu vực T, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ. Có mặt

2. Bị đơn:

2.1. Ông Trần Văn Tr, sinh năm 1980. Có mặt

2.2. Anh Trần Hải Đ, sinh ngày 28/12/2000. Vắng mặt

2.3. Bà Huỳnh Kim H, sinh năm 1982. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Số 2, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Người đại diện anh Trần Hải Đ – ông Trần Văn Tr (cha ruột)

Người kháng cáo: Bà Lương Thị S

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án tại phiên tòa, nguyên đơn Lương Thị S trình bày và yêu cầu:

Do có mâu thuẫn từ trước với gia đình bà H nên vào ngày 07/12/2017, bà H kiểm chuyện bắt ghen bà với ông Huỳnh Văn Q (dượng rể của ông Tr với bà H) nên ông Tr đánh bà, sau đó đến bà H và anh Đ cùng lúc vào đánh bà vào đầu, tay và đã gây thương tích cho bà, bà phải đi Bệnh viện Quân y 121 Cần Thơ điều trị từ ngày 10/12/2017 đến ngày 15/12/2017.

Tại bản kết luận giám định pháp y kết luận bà bị gãy nền đốt 1 ngón thứ 2 bàn tay (T), tỷ lệ thương tích 8%. Sau khi có kết luận giám định thương tích, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự và hướng dẫn bà khởi kiện ra Tòa án.

Tại đơn khởi kiện ngày 02/4/2018, bà yêu cầu ông Trần Văn Tr, bà Huỳnh Thị H, anh Trần Hải Đ phải liên đới bồi thường thiệt hại thương tích cho bà các khoản sau: Tiền thuốc theo toa: 3.912.000đ, tiền xe : 890.000đ, tiền ăn trong khi nằm viện 250.000đ, tiền mất thu nhập ngày công lao động 60 ngày x 130.000đ/ngày =7.800.000đ, tiền tái khám 790.000đ. Tổng cộng các khoản 13.642.000đ.

Ngoài ra trong lúc đánh bà còn bị mất sợi dây chuyền và yêu cầu bồi thường nhưng tại phiên tòa sơ thẩm bà rút yêu cầu.

- *Bị đơn bà Huỳnh Kim H trình bày:* Trước đây bà có gặp bà Lương Thị S có mối quan hệ với ông Ba Qu nên cha của bà là Trần văn T thấy nên kêu bà S đứng lại, bà S không đứng mà về nhà, sau đó trở lại chửi cha bà và kiện cha bà ở địa phương. Đến ngày 07/12/2017, bà bắt gặp bà S và ông ba Qu đi uống café nên bà và bà S có lời qua tiếng lại, sau đó thì về, bà S có ghé nhà chửi cha của bà. Khi bà về thấy bà S đang chửi nên đến chính quyền địa phương thì ở nhà bà S cầm cây đánh anh Tr nhưng không trúng mà trúng mẹ bà, khi bà vào can ra thì bà S dùng tay đánh bà nên bà đánh lại, sau đó được mọi người can ra, hai ngày sau bà S đi nằm viện.

Bà không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà S.

- *Bị đơn ông Tr trình bày:* Vào ngày 07/12/2017, ông đang nằm trong nhà thì thấy nhiều người đến xem, sau đó ông mới biết bà S đang chửi cha ông. Lúc này ông bước ra nói chuyện gì mà chửi cha ông, bà chửi hoài tôi đánh bà đó, bà S nói ngon ra đây nên ông bước ra thì được mẹ ông can ra. Sau đó bà H đi chợ về nên bà H và bà S đánh nhau, ông không biết. Đến vài ngày sau bà S đi băng bột nói tay bị gãy và khởi kiện yêu cầu bồi thường. Ông không đồng ý bồi thường vì không có đánh bà S.

- *Bị đơn anh Trần Hải Đ trình bày:* Anh chỉ người can bà S ra, anh không có đánh bà S nên không đồng ý bồi thường.

Vụ việc hòa giải không thành nên đưa ra xét xử. Tại bản án dân sự sơ thẩm số 32/2018/DS-ST ngày 24/9/2018 của Tòa án nhân dân quận N đã quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lương Thị S.

Buộc bà Huỳnh Kim H bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn bà Lương Thị S số tiền 4.819.000đ.

2. Chấp nhận và đình chỉ xét xử một phần yêu cầu của nguyên đơn bà Lương Thị S rút yêu cầu các bị đơn ông Trần Văn Trg, anh Trần Đình H và bà Huỳnh Kim H bồi thường 5,29 chỉ vàng 18k.

3. Bác yêu cầu của nguyên đơn Lương Thị S yêu cầu các bị đơn ông Trần Văn Tr và anh Trần Hải Đ bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/10/2018, nguyên đơn Lương Thị S nộp đơn kháng cáo và yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại buộc bà Huỳnh Kim H, ông Trần Văn Tr và Trần Hải Đ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà tổng số tiền 13.642.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì mới.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn nộp đơn kháng cáo trong thời gian luật định nên xem xét hợp lệ về mặt hình thức.

Về nội dung: Bà S kháng cáo yêu cầu ông Đ, anh Tr bồi thường thiệt hại sức khỏe nhưng không cung cấp được cứ cứ gì chứng minh ông Tr, anh Đ có gây thương tích cho bà S nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu này. Đối với kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường, cấp sơ thẩm đã xác định đúng mức độ lỗi của mỗi bên, trong đó bà S cũng có 30% lỗi, bà H 70% lỗi, bà S không cung cấp được chứng cứ gì mới, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đúng quan hệ pháp luật và thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền. Đơn kháng cáo của bà Lương Thị S làm trong hạn luật định được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Đ và bà H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt, căn cứ vào khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung kháng cáo của bà Lương Thị S thấy rằng:

Bà S yêu cầu ông Trần Văn Tr, anh Trần Hải Đ cùng chịu trách nhiệm với bà H bồi thường thiệt hại thương tích cho bà, nhưng tại phiên tòa bà không cung cấp được chứng cứ gì mới để chứng minh ông Tr và anh Đ có đánh bà nên kháng cáo này là không có căn cứ.

Do mâu thuẫn trong sinh hoạt, bà Huỳnh Kim Hoa đã dùng tay đánh bà Lương Thị S gây thương tích. Hậu quả bà S bị tổn thương gãy ngón tay, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 8%. Bà S khởi kiện, yêu cầu bà H phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở. Trong sự việc, bà S cũng có một phần lỗi vì đã đánh bà H trước nên mỗi bên phải chịu một phần trách nhiệm do hành vi của mình gây ra, trong đó bà S chịu một phần lỗi tương ứng 30%, bà H chịu một phần lỗi tương ứng 70%, cấp sơ thẩm xác định mức độ lỗi để làm căn cứ bồi thường là có cơ sở chấp nhận.

Về những khoản thiệt hại bà S yêu cầu là chưa phù hợp, cấp sơ thẩm xác định số ngày mất thu nhập và tiền tàu xe đi cấp cứu, tái khám cho bà S cũng chưa hợp lý nên cần điều chỉnh lại cho phù hợp, cụ thể các khoản thiệt hại được xác định như sau:

- Tiền thuốc theo toa bà S cung cấp là 3.834.295đ (12 hóa đơn).
- Tiền ăn trong 05 ngày nằm viện 250.000đ.
- Tiền tàu xe đi, về (từ phường Th đi Cần Thơ với khoảng cách một lần đi 40km) 03 lượt, mỗi lượt 400.000đ là 1.200.000đ.
- Tiền mất thu nhập 30 ngày x 130.000đ/ngày là 3.900.000đ (theo giấy ra viện ngày 15/12/2017 thì sau 3 tuần tái khám nên tính 30 ngày là phù hợp).

Tổng cộng các khoản thiệt hại hợp lý bà Sen yêu cầu là 9.184.295đ. Bà S phải chịu 30% thiệt hại nên cần buộc bà H có trách nhiệm bồi thường cho bà S là 6.429.000đ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn.

Những phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị thì Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Kim H phải chịu án phí 5%.

Về án phí phúc thẩm: Bà Sen không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lương Thị S.

Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 32/2018/DS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận N.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lương Thị S.

Buộc bà Huỳnh Kim H phải bồi thường cho bà Lương Thị S tổng số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 6.429.000đ (*sáu triệu, bốn trăm hai mươi chín ngàn đồng*).

2. Bác yêu cầu của bà Lương Thị S về việc yêu cầu ông Trần Văn Tr, anh Trần Hải Đ cùng chịu trách nhiệm với bà H bồi thường thiệt hại về sức khỏe.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực thi hành.

4. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Kim H phải chịu 321.000đ (Ba trăm hai mươi một ngàn đồng).

- Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lương Thị S không phải chịu.

3. Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ và thi hành án:

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả được tính theo quy định tại Điều 357 và Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7 và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hoàng Dũng- Nguyễn Chế Linh

Nguyễn Quyền

Nơi nhận:

- VKSND-TPCT
- TAND Q.Ô Môn
- Các đương sự
- Chi Cục THADS Q.Ô Môn
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quyền